

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ
tỉnh Thừa Thiên Huế do Chính phủ Nhật Bản tài trợ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26 tháng 3 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 131/2006/NĐ-CP ngày 9 tháng 11 năm 2006 của Chính Phủ về Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Quyết định số 02/2011/QĐ-CTN ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chủ tịch nước về việc phê duyệt Hiệp định vay đã ký với ADB;

Căn cứ Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý đầu tư xây dựng công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 69/2011/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung quy chế quản lý đầu tư xây dựng công trình lâm sinh ban hành kèm theo Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 839/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 05 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-BNN-HTQT ngày 22 tháng 2 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án đầu tư Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ vay vốn ODA của Chính phủ Nhật bản;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-BNN-KH ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể dự án đầu tư Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ vay vốn ODA của Chính phủ Nhật bản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 945 /TTr-SKHĐT đề ngày 12 tháng 7 năm 2012 đến Ủy ban Nhân dân tỉnh vào ngày 24 tháng 7 năm 2012;



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Tên nhà tài trợ: Chính phủ Nhật Bản.

3. Địa bàn dự án: 06 xã thuộc thị xã Hương Trà và thị xã Hương Thủy.

- Thị xã Hương Trà: xã Hương Vân, Hồng Tiến, Bình Thành, Bình Điền và Hương Thọ.

- Thị xã Hương Thủy: Xã Dương Hòa.

4. Mục tiêu dự án:

a) Mục tiêu tổng thể:

- Quản lý và bảo vệ bền vững rừng phòng hộ.
- Phục hồi và bảo tồn đa dạng sinh học.
- Xóa đói giảm nghèo ở khu vực miền núi.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Phục hồi và phát triển rừng phòng hộ đầu nguồn.
- Tăng cường năng lực cho chính quyền địa phương và chủ rừng phòng hộ.
- Hỗ trợ cải thiện sinh kế cho cộng đồng, người tham gia quản lý rừng phòng hộ.

5. Các hợp phần dự án:

- Rà phá bom mìn và tẩy rửa chất độc;
- Phát triển, cải thiện rừng phòng hộ; trồng 1.400 ha rừng phòng hộ đầu nguồn, khoán quản lý bảo vệ rừng 4.100 ha);
- Hỗ trợ phát triển sinh kế;
- Phát triển cơ sở hạ tầng sinh kế;
- Phát triển cơ sở hạ tầng lâm sinh;
- Kiểm soát cháy rừng;
- Quản lý dự án.

6. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

Tổng ngân sách: 545.000.000 JPY (tương đương 147.278.000.000 đồng Việt Nam, qui đổi theo tỷ giá bình quân Ngân hàng tại thời điểm JICA thẩm định dự án: 1VND= 0.0027 Yên Nhật) trong đó:

a) Vốn vay Nhật Bản: 434.000.000 JPY (~117.151.000.000 VND)

- | | |
|---------------------------------------|--------------------|
| - Rà phá bom mìn và tẩy rửa chất độc: | 4.648.000.000 VND |
| - Phát triển cải thiện rừng phòng hộ: | 32.978.000.000 VND |
| - Hỗ trợ phát triển sinh kế: | 1.781.000.000 VND |
| - Phát triển cơ sở hạ tầng sinh kế: | 7.983.000.000 VND |
| - Phát triển cơ sở hạ tầng lâm sinh: | 3.956.000.000 VND |
| - Kiểm soát cháy rừng: | 1.676.000.000 VND |
| - Trượt giá: | 55.638.000.000 VND |
| - Dự phòng: | 5.433.000.000 VND |
| - Lãi suất khoản vay: | 1.655.000.000 VND |
| - Phí cam kết: | 1.402.000.000 VND |

- b) Vốn đối ứng: 111.000.000 JPY (~ 30.127.000.000 VND)
- Quản lý dự án: 18.539.000.000 VND
 - Thuế (Nhập khẩu, VAT...) 11.588.000.000 VND

7. Cơ chế trong nước đối với nguồn ODA:

- Cấp phát từ Ngân sách nhà nước.
- Tính chất chi: hỗn hợp

8. Thời gian thực hiện: 2012-2021

9. Tổ chức quản lý thực hiện dự án:

- **Chủ quản dự án** : Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.
- **Chủ dự án**: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- **Ban Quản lý dự án**: Ủy ban Nhân dân tỉnh thành lập Ban Quản lý dự án.

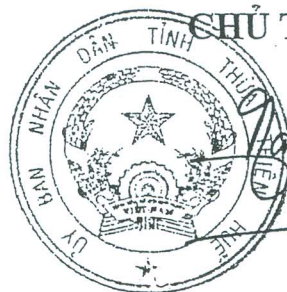
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký .

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các thị xã Hương Thủy và Hương Trà và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Các Bộ: KHĐT, NNPTNT;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục Lâm nghiệp;
- LĐ: VPUB và các CV: NN, TC, ĐN;
- Lưu: VT, LT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao